Do Võ Phi Hùng Cựu Hs Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

SỐ THỨ 980 — NGÀY THỨ BA 18 OCTOBRE 1921 — NGÀY 18 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR - PROPRIÉTAIRE : NGUYỄN-VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique : LUCTINH — SAIGON
GIÁ BÁN
Một năm ... 12$00 | ... 18$00
Sáu tháng ... 6$50 | ... 9$00
Ba tháng ... 3$50 | ... 4$50
BÁN LẺ MỖI SỐ ... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày lễ sau tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn
(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)
閩新省六 報日中南
JOURNAL QUOTIDIEN
NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES s'adresser à Saigon : aux Bureaux du Journal rue Catinat, 153-155-157 (1er étage) à Hanoi : aux Bureaux du Trung - Bắc Tân - Văn à Paris : chez M. M. Mayence & Cie 9, rue Tronchet
On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.
Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

QUAN VÌ DÂN, LÀNG CHẲNG VÌ DÂN

CHUỘT PHÁ MÙA MÀNG. CÔNG TỪ XEN LẪN, NGỪA NƯỚC ĐỤC THẢ CÂU MƯU ĐỂ TRỪ TỆ.

Bão-bảo mới tiếp bài của **M. Bùi-thiện-Kế** *ở Cantho, luận về loài chuột là mối hại lớn của nhà nông. Trong bài, tuy có nhỏ châm-qui về sự tỉ tình của xã-thôn, mà xét ra qui đáng ; vì là lời tích chung ; chẳng những lợi là lợi ích chung ; mà cũng tích cho nhà-nông, cho nhà-nước. Bởi vậy, Bão-bảo đành đăng vào chỗ nhỏ trước hầu đề quan trên ghé mắt sửa giùm, sau để chư xã-thôn tường tắc...*

* * *

Từ xưa, nước nào cũng phải lấy kinh-tế làm gốc, vì hễ dân kinh-tế rộng lớn, thì giàu ; giàu thì mạnh ; không kinh-tế hay là kinh-tế hẹp hòi thì nghèo ; nghèo phải yếu. Ấy là lẽ cố nhiên, không ai cải qua.

Trước đâm giặc Âu-Châu, cũng còn một hai nước lắm tướng kinh-tế không mạnh bằng bình quyền, nên chậm lo về bình quyền, bỏ kinh-tế hiu quạnh. Ấy là nước lấy việc binh làm chừng. Chúng Âu-Châu nổi cơn khói lửa, gây nên trường thiết huyết kịch-liệt cả bốn năm dư rồi, và từ khi trọ tàng sống em tới giờ, mấy nước đó nhờ tinh ngộ biết cho kinh-tế là giềng mối nước. Lật đật bỏ việc binh, lo mở mang dàng kinh-tế. Bởi cớ, hiện thời nước nào cũng lấy kinh-tế làm mối đầu ; xem ra nước nào cũng mạnh giành nhau được đồng kinh-tế đó làm. Xét kỹ, sức binh chiến ngày nay cũng kích-liệt cho bằng sức thương chiến ngày nay ; vì đang thời, dầu cho một nước nhỏ nhen thế nào, cũng chẳng cần bỏ qua kinh-tế. Cũng phải lấy kinh-tế làm đầu ; ngày đêm hằng lo mưu nầy, toan kế kia, bền để mở mang cho kịp.

Thoản hại, về đàng kinh-tế trong một nước, chẳng chi ngoài nông thương kì-nghệ ; song trong hoàn cầu nầy chẳng có nước nào trọn bổn. Sao cũng đặng hễ nầy mất bề nọ. Có nước đặng nông thì mất thương ; có nước đặng thương thì lại mất nông và kì-nghệ ; lại cũng có nước mạnh về kì-nghệ, mà yếu bề nông thương. Như nước Nam-kỳ ta đây, mạnh về nông, mà thương mãi kì-nghệ không ngó không ngửi. Tuy vậy mà vỏ hại, nước nào mạnh nông chi người Annam cũng ngày càng mở mang cho thiệt rộng, cái lương cho thiệt tên thiệt tận mĩ rồi, thì cũng đủ mà gầy dựng nền kinh-tế. Biết chắc vậy, nên Chánh-Phủ mấy năm sau đây, hằng lo và việc nông hội phận. Chẳng những lo mở mang đất hoang dù ra thuộc thêm cho dân ; chẳng những lo đào kinh xẻ rạch cho điền-địa phì nhiêu cho dân mà thôi, nhà-nước lo đến đời phải lựa giống tốt tươi, hột đầy-đặn, nảy nang cân cho dân trồng, hầu để bán ra cho đắt giá. Năm nào trong xứ trúng mùa, dân đặng thành thợi no tròn, thì Chánh-Phủ rất vui ; năm nào thất mùa, bề ở ăn của dân đỡ khổ, Chánh-Phủ buồn biết mấy. Nên Chánh-Phủ hằng để nguyện cho nhà nông trong xứ đặng mùa luôn-luôn. Muốn đặng vậy, tự nhiên, Chánh-phủ chẳng hề ngơ lo giúp ích chợ nhà-nông, cứu nguy việc phải hao công tốn của hao nhiều mà đặng ích cho nhà-nông, Chánh-phủ cũng không hề tiếc. Như là mối hại cho nhà-nông, Chánh-phủ quyền lo trừ khử : Như những là rao-cao, chuột. Mấy năm sau đây, nhờ ăn trên, cao-cao, không dám rủ nhau vào cái cụm củ-lao nhỏ nhen nhược hạnh nầy, duy có chuột, thật là nhiều, năm nào cũng cần phải mua mảng chẳng tí. Nhà nông thấy ấy mà thiệt xí. Chánh-phủ thường thấy tục ưu tư ; người hay mưu nầy, kẻ đáng kế kia, quyết trừ cho tuyệt ; phang không đặng xét lại coi kẻ đáng kế toán, cho nhà-nông bắt chuột, hoa may làn-lần có bớt đi chăng ; nhờ kế ấy, mấy năm sau đây, Chánh-phủ mới noi theo toàn bắt. Sự toàn vậy, làm mất ngày giờ qui báu mà nông phu chẳng đặng thấy lợi gì trước mắt mà lòng chẳng sốt sắng chăng, nên Chánh-phủ xuất khỏ đề mua, nghĩa là lấy của đồi công đàng nông-chi nhà-nông không đãi-đài. Công nghĩ ra đức hòa rất lành, con ai mà không thám cảm ? Còn ai dám nói việc làm ấy sai ? Không..... vì ích quốc lợi dân. Chánh-phủ làm như vậy, ai cũng khen cũng mến. Ngặt có một điều xem xét không cùng. Hễ quan thì nhờ làng, mà bởi quan thì giữ công, làng thì mong tư, làm ra việc phải thành quấy.

Phàm sự thuế chi thảy ra, thì gánh chung, bắt luận sang hèn giàu nghèo, ai ai cũng đi hà nhứt thể. Bảo giờ quan đặt ý người sang giàu phụ kẻ khó hèn đâu. Quan troàn cho mỗi tên dân, vì tên lợi chung cho nhà-nông, ích lợi chung cho trong xứ, phải bắt nạp đủ một trăm đuôi chuột. Tợ kỳ, làng đem giải nạp lấy tiền về phát lại cho dân, mỗi bộ một trăm, là năm cắt. Còn những đuôi chuột nạp, thâu vào kho, để chờ thiêu hủy.

Nếu làng làm y vậy, người giữ kho trọ-giỏi chuột làm ; vậy, thì tài gì chuột sanh sản. Kịp. Ngặt hai đàng tự thông nhau, lấy vải thưa che mắt thánh, nước nước thử thả cầu. Làng thì tuần cứ trát quan, trọn nạp đuôi chuột, song troàn buộc những đàn quét mửa rầy bài, cùng là dân đốt nác, chơn bùn tay lấm thôi, chí như nhà giàu với con ông hương ông xã, châu ông chủ, ông cả, thầy Phó thầy Cai thì thôi, không đói hỏi tới. Đã vậy lại còn một đàn dân, không hay làm động lới móng tay, mỗi khi troàn nạp đuôi chuột, đem tiền tới thế. Mỗi tên là năm cắt. Làng thâu ! Bỏ vào đâu, ghi vào sổ nào ? — Không có biết ! Tối không có biết ! Mà tối cũng không thấy lăng lấy tiền ấy mướn người khác bắt hay là mua cho có đem vào thế đầu là cho đủ số. Dường ấy có tệ chăng ? Thật là tệ lắm chớ. Ngừa nước đục thả câu, quấy phải đâu có nệ. Quan dâu muốn làm phải mà làng làm quấy có cang chi, miễn dây tử thanh là phi nguyện.

Tới kỳ nạp đuôi chuột, làng không có đủ số, chẳng lo ! Cần lới tỉnh thiếu gì đuôi chuột ! Cứ làng kiếm nạp vô rồi, bán ra cho làng nọ mua đem nạp vô nữa. Tê ra cả trăm làng nạp có ba nhiêu đuôi chuột. Ấy mới quả, thường lệ người ta vì thứ trong miêu, làng lại khác, *vi miêu mà trong thứ đa !* Quan tính nào thấu đặng cơ gian !

Tôi chịu mang tiếng vạch lá tìm sâu, thối lòng tìm vít, xoi xía sự tệ làng, ra làng, chẳng ý chi khác hơn là muốn đặng thấu lòng trên, chước lượng thế nào, nghiêm cứu lại, trừ mối hại hai thứ chuột đó cho nông-phu nhờ với.

Theo ngu kiến tôi, quan chẳng cần troàn bắt chuột làm gì cho làng ăn chèn ăn lót. Thuộc ra như một đầu thuế phụ vậy thì hay hơn. Mỗi năm, mỗi tên dân, tới kỳ đóng thuế thân, đóng thêm năm đồ tiền đuôi chuột. Xã thâu lấy để mua. Mùa trước kỳ nạp bà thâu. Mua đã sẵn, để năm nạp. Quan cần phải vài vị quan viên coi thâu và xét kỹ. Làm như vậy, một là dân nghèo thêm đặng kế sanh-nhai ; hai là công bình, ai ai cũng đi hà nhứt thể ; ba nữa là có thể, tuy chẳng tuyệt đặng, mà có thể trừ hơi hại cho nông gia.

BÀN VỀ VIỆC RỦI RO

TRONG VIỆC LÀM
(Accidents du travail)

Ở xứ ta người nếu có học-vấn thì đứa ra giúp việc nhà nước, không thì giúp việc hãng buôn, còn người vô học mà không của ăn phải đi lại thì ra đi làm cáng. Vẫn xứ ta là xứ điền-phì dân-cư nơn phần nhiều đều theo việc nông phố, ít ai làm nghề nghiệp gì khác, song nhờ từ mươi mấy năm nay người Langsa bày ra nhiều xưởng-kỹ-nghệ, nên lần lần mới có người Annam ra làm thợ. Nếu toàn lui hiện giờ, số người Annam ta làm thợ từ trong sở người Annam ta làm thợ từ trong sở sở-hữu, sở mọ, sở xe lửa của nhà nước cho đến trong các xưởng riêng của nhà kỹ-nghệ Langsa, thì thợ cũng có chừng hơn ba ngàn người. Tuy là số dân thợ đông nhơn thế mà không hề biết lập hội hàng gì, đặng nương nhờ nhau, trong cơn bi-thảm, trong lúc ốm-đau, cang trong khi già cả. Nên hễ ai còn sức mà cầm cây bừa, cây dùa mà làm thì còn no-ấm, chi như xảy ra việc chi rủi-ro đau-ốm hay là mất chỗ làm thì phải chịu ngày, đã vậy mà hư thay cả nhà nữa, còn nói chi đến việc gia cả không đủ sức làm công nữa được, thì làm sao mà không khổ hơn.

Ở bản nước Langsa, nhà nước có lập luật vững để bảo hộ thợ làm công (Loi des ouvriers) luật ấy tôi đã ghe phen luận trong Thời-Báo. Khi tôi còn bình-bút tờ báo ấy, nhờ vậy thì thấy lúc mới có tác-lớn, hưng một gốc dân rồi, thì bọ đều có phần tiền dưỡng lão chẳng khác nào những viên quan giúp việc nhà nước ở xứ ta vậy.

Có làm bỏ bỏ ! Luật về sau làm càng mà tôi mới nói trên đây, nhà nước đã ban hành bên Alger đã lâu rồi, sao lại không ban hành bên Đông-pháp. Đàng cho thợ-thầy xứ ta được hưởng việc bảo hộ ấy. Thương càng đi càng tới, việc ấy lâu ngày sẽ hay. Nếu nhà nước chưa đem Luật ấy ban hành bên Đông-pháp đây, là vì nhà nước nhìn thấy thợ-thầy xứ ta rất ít, nếu ngày nào kỹ-nghệ xứ ta được quảng khai như các nước, thì chừng ấy có lẽ nhà nước sẽ có. Bởi chưa phải lúc nhà nước phải lưu làm về vấn đề ấy thì phận ta phải lo cho ta mới phải, nghĩa là phải xin phép nhà nước mà lập hội trong-tế hầu giúp đỡ nhau, chớ để như vầy thật là thảm thương cho lắm kẻ, trong một chút rủi-ro chi đó, mất chỗ làm cũng là đau ốm, thì phải ra thân đói khát, không bao giờ thấy ai có hảo tâm mà cứu giúp. Ấy cũng bởi việc tương ỷ tương ỷ không có.

Còn như việc nay mới đáng buồn cho nữa chớ. Thiết tưởng nhà nước chưa ban hành Luật về thợ làm công ở xứ Đông-pháp được, thì việc rủi-ro xảy đến trong lúc hành sự của thợ-thầy, nhà nước cũng nên để ý giảm-diễn khoản nầy. Vậy thì thấy có tâm người thợ làm công cho chủ, đang lúc hành sự, rủi bị máy móc mà chết cụng bị việc khác mà lọi tay lọi chơn, không làm nữa được, cũng là phải nghĩ đường bình năm bảy tháng, thì chủ nhà chỉ cho một vài chục đồng bạc rồi thôi, cho người thợ chết sống trốt kệ, vợ con người thợ chết sống mặc ai. Không màng.

Còn nếu hỏi sao không đi kiện đến Tòa đăng Tòa phân xử giùm cho, thì trước hết phải biết rằng tiền đâu mà đi thưa kiện, tiền ai còn không đủ thay.

Nghĩ đó mà coi có tội nghiệp cho kẻ nghèo là dường nào, cho chi phải các ông quản-hạt nghị-viên bàn nơi Chánh-phủ xin bày ra Luật về việc rủi-ro trong việc làm, đặng cho thợ-thầy nhờ Luật ấy bảo hộ khỏi bị người hiếp đáp.

Ai cũng biết theo Luật để ngày 9 Avril 1898, định về việc liên phụ cấp cho thợ làm công mà vì đang lúc hành sự bị rủi-ro chi đó, thì Luật định cho những thợ nào giúp trong các xưởng kỹ-nghệ nào có dùng máy móc, thế thì thợ làm các xưởng kỹ-nghệ ấy luận giờ tại Đông-pháp ta đây chẳng thiếu gì, tưởng cũng nên cho nhà nước coi kỹ lưỡng hầu bảo hộ dân thợ trong cơn rủi-ro. Luật đã định thì cứ do theo đó mà thi hành, thợ khỏi bị chà hiếp và lại khỏi kiện thưa giấy dưa dai nhiều chuyện lôi thôi nầy.

Ngỏ mong các ông quản-hạt nghị-viện hết lòng lưu tâm mà lo giùm việc ích chung nầy.

TRẦN-VĂN-CHIM.

Vô-tuyến điện

Tin ngày 13 Octobre 1921.

Quan Thuộc-địa bộ thượng-thơ tuần-viếng Phi-châu

Khi quan thượng-thơ Albert Sarraut đến thuộc-địa Phápở Tây Phi-châu thì các chân-tử dân bổn-quốc đều đến nghinh-tiếp và tỏ tình thâm-thiết cảm mến Pháp-triều. Các chúa-tể dân Sénégalais phải sử đến ra mắt Albert Sarraut và 16 rằng dân bổn-quốc mong rằng như bóng cờ tam-sắc chở che thì dân sẽ vui mà giữ phong-hóa của mình, và tự mình mà vận-động biến-cải, ngõ hầu theo đường tấn-bộ văn-minh. Quan thượng thơ có tiếp chuyện với các chúa-tể dân Maures và Cheik Si-di là giáo hoàng của dân ở đông sa-mạc Sahara vận là người rất thân thiết với Pháp-quốc. Dân bổn-quốc làm lễ rất trọng thể mà tiếp mừng ông Sarraut có mùa-hát ca-xướng đủ đều.

Ngoại đế-vương Sa-bi-quốc

Sứ thần Sa-bi ở tại Paris nói rằng tin đồn Mua đuôi chuột, nên mua trong ba tháng ; tháng mười một, tháng chạp, và tháng giêng ; vì ba tháng ấy, tháng có lúa, chuột sanh sản ra nhiều lắm. Một con chuột cái, nội trong tháng mười một, sanh một ký, rồi nửa tháng mười con, tháng chạp sanh ký nhì, có it cũng làm chín con ; qua tới tháng giêng, sanh ký ba, cũng đặng năm, bảy. Mà hễ tới tháng giêng, thì chuột sanh ký nhứt đó đã lớn, đã xanh thai ký đầu rồi. Bởi cớ, bắt đặng một con chuột cái trong ký ba tháng 11, 12 và 1, thì cũng như trừ luyết năm ba chục con vậy lận.

Đặng vậy, trong vài ba năm, từ nhiên, trừ hại cho nông-phu, ắt nhỏ. Bằng để làm theo thói tệ ấy mãi, tệ sanh ra tệ, thì việc làm phải của quan chẳng đặng ích gì cho nông gia mà lại hao tổn của kho, lòng dân thêm oán.

Nông-phu.
Bùi-thiện-Kế (Cantho).

Trận giặc nhơn quyền Đại-Pháp toàn thắng

(Tiếp theo)

Mưu sâu của GUILLAUME II

Khi hoàng đế *Guillaume II* mới tức vị thì ngài giả lo cuộc hòa bình với nước nầy nước nọ, dặng cho người đem lòng mến-yêu và tin-cậy. Việc tin tưởng của ngài coi thế đam ra mà thiệt thành được là lúc ngài bày cái cuộc lễ tại Kiel dặng ăn khánh thành cái kinh mới đào từ biển Baltique qua Bắc-hải, thì chẳng có thiếu một tàu bè nước nào cả.

Vẫn nước A-lơ-mân đề quen theo cái tôn-chỉ của *Bismarck* là phải lấy cường quyền mà áp chế nên trong mọi việc thì **Guillaume II** đều dùng cường quyền.

A-lơ-mân lại chỉ trọng dụng những người nước nào lấy tiếng A-lơ-mân mà nói, và hằng lo thâu đoạt thuộc-địa thêm đặng kiếm các món nguyên-liệu cho Mẫu-quốc. Khi xứ *Transvaal* tranh chiến với Anglê thì ngài lại viết thơ mà khen tặng ông lồng thống Kruger.

Ngài chiếm lấy đất Giao-châu là chỗ ở ngay mặt Nhựt-bổn, dặng làm một hải-khẩu ở miền Viễn-đông.

Và khi sau ngài xen vào đám Samoa thì lại lấy được mấy cái cù-lao «Iles de Carolines» còn lúc đi qua Viễn-đông, thì trong một bài trần Thượng ngài lại tự-nhận là ban thiết với Sultan và bảo hộ cho Islam. Cái Chánh-sách ấy làm cho Anglê và Huê-kỳ lấy làm bất bình lắm. Ngày mà A-lơ-mân chiếm giao-châu rồi, thì cả nước Tàu cả dậy, sử thần A-lơ-mân bị thích khách nên các liệc quốc phải đam binh đánh Bắc-kinh.

Muốn khêu chiến hồi năm 1904

Hoàng-đế *Guillaume II* muốn khêu chiến hoài, bởi quốc-dân A-lơ-mân lại không thuận theo lòng ngài mà cử đô đại sự,nên ông Hồi-trưởng hội ấy hồi năm 1902 đã có nói trước cho ngài hay về việc ấy, qua năm 1903 cũng có nói nữa, năm 1904 cũng nói nữa, bởi thế, nên ngài nổi đóa mà rằng:

Khi một việc gì cần ích cho cuộc khai hóa thường-thường của nước A-lơ-mân, thì ta nên kiếm việc ấy cuộc mà làm, dầu cho phải gây ra cuộc chiến tranh đi nữa thì cũng phải làm. A-lơ-mân tỉnh việc ấy, lại cần có một thuộc-địa đặng cho người xuất dương, mà thuộc-địa ấy là đâu ?

Thuộc-địa ấy là xứ Maroc, vì xứ ấy thời khí dầm-dề và lại có đủ các thổ-sản, nên trước khi ngài qua Tanger hồi tháng mars 1905, thì ngài có dự tiệc tại đinh xã-thần nước Pháp-quốc ở Berlanh (Berlin).

Đến Tanger ngài đàm tự đắc mà nói rằng nếu ngài mà còn sống đấy thì chẳng ai được đà-động tới địa phận Maroc và quyền thế của ông Sultan cả.

Lời nói ấy tự đắc là dường nào !?!

Qua đến năm 1908, vẻ vu hãm ở Casablanca trốn là vụ của A-lơ-mân bày đặt ra, thì phe võ-biền của A-lơ-mân đều thôi thúc bảo đánh giặc đi, mãn đến khi đám vụ ấy qua tòa van-quốc ở La Haye thì Tòa van-quốc xử cho Đại-pháp đặng việc.

Vẫn ông chưởng ấn Bulow có dặn Hoàng-đế Guillaume II từ nầy về sau dừng hứa việc gì riêng với ai cả.

Bị nhục đó, nên hoàng-đế *Guillaume II* mới chọn ông đề *Berthmann Hollmeg* mà làm chưởng ấn quan thế cho ông Bulow ; rồi lại muốn kiếm chuyện mà khêu chiến với Đại-pháp mửa, nên đến năm 1911 ngài lại đam một chiếc chiến thuyền *Panthère* qua đậu tại Maroc trước thành Agadir, Đại-pháp vẫn muốn cuộc hòa bình không muốn gây ra tranh-chiến, nên liều bỏ mà nhượng cho A-lơ-mân một phần đất Congo.

Nói tới khoản nào thì điều giản tới khoản nấy, là lại A-lơ-mân mà gây ra mối mối.

Trần-văn-Chim.

(Sau sẽ tiếp theo)

Thế-giới Tân-văn

Một đám-cưới khác thường

Ông René Roy người ẻn học sanh ở trường Chư-nghiệp học hiệu (Ecole Polytechnique) Năm 1911 thì đỗ kỳ giác khởi phải tăng chính xuất trận. Chẳng may bị trong thương hại mất phải mù. Như vậy mà người không nao-núng lăn-mo học chữ của học-trò đui. Nhờ đó học rất thông toàn pháp. Giác lan rồi trường khai lại thì lại xin vào mà học thêm. Năm 1920 thì ra trường lại đậu thủ-khoa.

Ông Roy mới gả con gái cưng cô Jeanne Rozier là con quan thầy thuốc Rozier. Lễ cưới làm tại nhà thờ Ponts-de-Cé. Ngày ấy nhà thờ chưng đon đẹp để đó hai kết dây đây. Thiên hạ rần rần đến mà chúc mừng cho hai họ.

Đi tích của Hoàng-đế Nã-bá-Luân

Báo Illustration có đăng một cái thơ của bà Willems Gevas người Bỉ-lợi-thời như sau này :

« Năm 1916 tôi trốn giặc bèn Hoa-lang mới về thì thấy trong nhà tôi đồ-đạc lộn xộn về thì thấy trong nhà tôi đồ-đạc lộn xộn về tôi mất cũng nhiều. Trong một đống giấy tôi thấy có một vật lạ tôi chắc rằng của quản Đức trộm bên Pháp mà rồi bỏ quên nơi nhà tôi. Coi lại thì là dichích của Hoàng-đế Napoléon thứ nhứt. Cô tỉnh những miếng nỉ (miếng bông, miếng đá hoàng-lông, xốp dray giường của Napoléon năm chết) ghim trong một cái khuôn-biển. Chắc là của một người dự cuộc cải táng Hoàng-đế năm 1840.

« Không biết chừng nhờ báo Illustration mà vật ấy được trở về chủ chăng ! ». Trong báo có đề hình chụp khuôn biển ấy.

Mẹ gần mãn-dại cho con

Bà Outin người thành Landerneau thuộc tỉnh Finistère có tăng-chính theo đạo Hồng-thập-tự mà điều dưỡng quan và binh bị binh. Nhờ công trận nhiều bà được thưởng Ngũ-đẳng bội tinh. Bà có hai người con trai thảy đều trung can nghĩa khí. Cả hai được thưởng bội tinh. Ngày 13 Août 1921 bà Outin mới gần bội tinh cho một người con bà tại thành Landerneau. Con một người sẽ đem lên thành Reims mà làm một người sẽ đem lên thành Reims mà làm bội tinh mà cũng bà Outin dưng gắn cho con.

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Bắt vụ ăn trộm 50 muôn nữa

Bốn báo đã nói bắt đặng tên Trần-văn-Ngọc tại Trà-ôn (Cântho) giải về Saigon quan hỏi thăm hỏi nó khai rằng Trích lấy bạc rồi trao cho nó 40 cái giấy 100 sắtê P. 34, nó đốt hết 23 cái, trả 3 cái cho chệc ở (Chợlớn, còn 4 cái kia thì nó đưa cho tiệm Biếu đi đổi. Sở mật thám mới đi tiệm, gặp Biếu bắt kẻ lưng thì quả có một cái giấy 100 série P. 34. Giao cho quan hỏi phăm tra.

Trộm kiện

Đêm 11 rạng mặt 12 Octobre, ăn trộm đưng của thím Trần-thị-K... 36 tuổi, ở đường Vassoigne, hai chậu kiến giá 2 đồng đã trước hàng ba. — Cờ.

Ăn trộm

Đêm 13 rạng mặt 14 Octobre, lúc gần 2 giờ khuya, thầy đội Phạm-văn-Nam đi rầy trong trại lính Ô-ma, thấy bóng người vào theo vách tường, thấy liền rượt theo nắm cổ.

Thằng ăn trộm nầy dường cay rượng nó mới trộm của một người lính, thấy thầy đội mới chay núp đó. Bắt bà khám, chở sáng cho người bắc bông có quần thầy nhỏ có đem nơi.

Đưa giao nấy là

Lê-văn-Khanh, làm cai mới mãng hôm 1er Octobre. Nó vớ phỏng mấy người linh tập, dưng rương của chú linh Thạch-văn-Khương số 7130 ra xài trong Ô-ma, lấy đao mà cắt.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

HỎI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa **thuốc rời** và **thuốc Trái Đất** thì **trái đất ở xứ Algérie** mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng **Algérie** quả thiệt là đồ thổ sãng **Đại-pháp** và chẳng có thứ thuộc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu

Hỏi nó thì nó kêu oan, nói rằng nó muốn lục mà lấy đồ nó gởi !

Thôi, trong trại mới ra nay phải vô khám lớn.

Bắt

Thim Nguyễn-thị-K... 40 tuổi, buôn bán ghe, ở làng An-thạnh (Cholon) ghe đậu Câu-ông-Lãnh, cợ rằng hôi qua ghe thim lấy hết 15 đồng quân so ! $ 50 và một cuốn sách ghe số 10044.

Tử thi

Một người an mày, 48 tuổi, tên Ng.-văn-Lục nằm chết tại đường Mạc-Mahon, trước trường máy. Chở lại nhà xát quan thầy khám thì nói là bịnh mà chết.— chôn.

Sát thê

Bữa 13 Octobre, chẳng biết vì cớ chi mà tên Phan-v.-Tranh ở làng Thanh-Phú, chém vợ nó ba phát chết tươi, trong lúc nàng đương lum khum cấy lúa.

Chuyện chi vậy ? — Chắc ghen.

CHOLON

Mất

Tô-Trí, 21 tuổi, khách Phước-kiến, nghề làm mướn, ở đường hẻm Rạp Hát, số 21, có mất một cái dây nịch da có 5 p. 00 và giấy thuế thân với bài chỉ.

Mất nữa

Ng. h. Ph... 38 tuổi, ở đường Carabelli (Saigon) số 12, có mất một cái bốp-phơi đựng giấy thuế thân số 11008 năm 1921 và giấy tờ tư khác nữa.

Ăn trộm

Khách Huỳnh-Chanh, 38 tuổi, bang Triều Châu, số giấy 4558, ở đường Testard, số 2, cợ rằng một người đón bà Annam, tên họ chi không biết trộm của y những hàng hoá đáng 68p.00

Ăn trộm nữa

Ng. văn M... 29 tuổi, Phan-văn-Th.. 38 tuổi và Ng.-văn-Thi. 22 tuổi, đồng là kép hát rạp Petit casino Cholon, cợ rằng ăn trộm lấy của ba người áo quần đồ đạc đáng 87p. 80 một số bạc 10 p. 00 và một cái giấy thuế thân.

Sang đoạt

Ng-thị-Tiết, 18 tuổi, ở Chợ Mới Saigon đã bị bắt giải Tòa cang vì lội đoạt trang vật giá 42 p. 00 của chủ nó là thím Ng.-thị-Nh... 48 tuổi, ở Chợ-quan đường mé sông.

Đá banh vật (Rugby)

Hôm chiều chúa nhựt đá tại vườn bờ-rô (kêu là Jardin de la ville) hội *Stade militaire* đá ăn *Cercle sportif* 23 points còn *Cercle sportif* ăn lại *Stade militaire* 6 points.

Các hội dấu cầu của mấy thầy ở trong lục-tỉnh, cổ đá với hội nào, ăn thua làm sao, xin gởi cho bổn-báo ăn hành, đặng nóng chí những người đang vụ về cuộc thể thao.

Vì tình mà phải sát nhơn

Hai người đàn-bà bị chém

Ngồi mà nghĩ cho cùng, suy cho cạn, ở đời chẳng chi vui bằng tình, mà cũng chẳng chi thảm bằng tình ; chẳng chi sướng bằng tình mà cũng chẳng chi cực bằng tình ; chẳng chi hiền bằng tình mà cũng chẳng chi dữ bằng tình, nói tắt một điều, là nếu đam ra mà luận trong việc chi thì cũng vì tình mà gây nên cả. Tình là sự sống của người, mà tình cũng là sự chết của người.

Ở làng Bình-phước-nhi tỉnh Gò-công mới xảy ra một việc như vầy : Hôm 16 tây, lối 9 giờ sớm mai tên *Ng.-sr-Cự* 26 tuổi, làm công tại Vĩnh-lợi. (Goccong) đến nhà bà *Nguyễn-thị-Tiếng* 55 tuổi mà xin cho con bà là cô *Lê-thị-Thâu* 20 tuổi về làm vợ nó.

Lê-thị-Thâu không ưng. Đoạn cậu *Nguyễn-văn-Cư* mới móc con dao giấu trong áo ra mà chém nhào *Nguyễn-thị-Tiếng* và *Lê-thị-Thâu*.

Liền đó cậu tự hỉ bắt.

Việc nầy nghe nói rất nên mờ-hồ chưa biết có duyên cớ chi nữa, mới sanh ra dữ như vậy, chớ như muốn người ta mà muốn không được hà phải vì một cớ ấy mà chém mà đâm đến nỗi hay sao ?

Theo ý kiến tôi nghĩ chắc vì tình, cậu *Nguyễn-văn-Cư* gặp lối nghịch cảnh sao đó, tức mình mới làm lung như vậy, là vì việc đó làm cậu cũng nầy thì đủ thấy người vộ học, Nếu việc nầy về tay một kẻ hiểu học thì chắc không đến phải móc dao ra. Người trí chi ôm lòng mà chịu.

Sau sẽ tiếp, vụ nầy quan còn tra xét.

Quản hạt hội đồng

Các việc sẽ đem ra mà bàn-cãi trong buổi họp thứ hai 17 Octobre

1- Hội phải viên thường xuyên. — Y-phê cấp bằng ông *Gagonnel* bà *Trương-văn-Bền* làm nghị viên thiết thọ còn ông *Casta Lumlo* và *Lê-bá-Lang* làm nghị viên phụ tá tại Conseil d'Administration du Port de commerce, một khóa hai năm kể từ ngày 18 Novembre 1921.

Hội phải viên về việc khẩn đất và các việc khác

2- Saigon. — Thành phố nhượng lại cho Nhà-nước một miếng đất đặng cất nhà cho mấy người surveillant d'Internat trường học may ở.

3- Baclieu. — Thuận mãi cho tên Lu Hien hai khoảnh đất của Nhà-nước tọa lạt tại làng Khanh-hau (dossier n° 1439).

4- Giadinh — Thuận mãi cho Ngô-v.-Lang, Trần-văn-Thân, Trịnh-văn-Bay, và Võ-văn-Ngoa 2 miếng đất của nhà nước tọa lạt tại làng Tình trung (Dossier n° 4645)

5- Long-Xuyên — Bỏi đất của nhà nước với Hồ-thị-Tinh, Pham-ngoc-Lang, Nguyễn-thi-Sinh và Pham-ngoc-Chiêu, Trần-ngoc-Lân (Dossier n° 4646)

6- Châu-đốc — Bỏi đất của nhà nước với đất của làng Chan-Phu (Dossier n° 4647)

7- Saigon — Nhường một miếng đất của nhà nước cho thành-phố Saigon đổi với miếng đất chỗ dựng binh Gambetta.

8 Giadinh — Giao không ba khoản đất 3 mẫu 52 sào của nhà nước cho làng Phú-Hội tổng Bình-trị-Hạ, đặng làm đất công điền.

9- Giadinh — Giao không hai khoảnh đất 3 mẫu 93 sào 60 của Nhà nước cho làng Phú-mỹ tây, tổng Bình trị hạ, đặng làm đất công điền và công thổ.

1- Baclieu — Thuận mãi cho bà Lý-thị-Thiệt hai khoảnh đất của nhà nước (Dossier n° 1622)

11 — Châudốc — Cho Đặng ngọc Triệu khẩn thiệt thọ hai khoảnh đất của Nhà nước 4 mẫu 90 sào 80, tọa lạc tại làng Hòa-lạc.

Công-văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 12 Octobre 1921,

Tên Trần-văn-Giàu, linh tập mãng, nay đặng phục tại ý chức.

Vì lời nghị quan quyền Thống đốc Nam-kỳ đề ngày 12 Octobre 1921,

Thầy Lê văn Doi N° Mle 310 giáo làng có bằng-cấp Certificat d'études franco-indigènes đặng cấp bằng làm trợ giáo thiệt thọ hạng tám và giáo tùng sự quan Thanh biện chủ tỉnh Giadinh.

Tiền lương và phụ bổng của thầy ấy sẽ lấy công nhà hat Giadinh mà trả và phải đóng ngay cho kho bưu trí từ tháng trí của thầy và tiền phụ trội kể chiếu theo thể lệ trong lời nghị 29 Décembre 1913.

Thầy Lê-văn-Doi theo kỳ hạng đã định trong lời nghị ngày 1er Aout 1919, phải chịu ra mắt năm giấy việc trước đàng mà trả cho đến tuổi 55 được hưởng phần hưu trí.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 7 Octobre 1921,

Hội phải viên để bổ cuộc thi tại Saigon ngày 10 Octobre 1921, đặng luyện lấy 30 người lính hỗn-quốc sử tuần thành là :

Ông Lentzi có sở tuần thành lam hang làm Hội trưởng.

Ông Coatanea secretaire de commissariat de police Hội viên.

Ông Nguyễn-ngọc-An Thừa biện tại dinh Đốc-lý Saigon.

Ta muốn tra-cứu nghề hat bội

Phải nghe chừng tiếng khen chê của thiên hạ

Nghề hát bội ta xưa nay vẫn còn thô-sơ lắm, chưa canh cải được chút nào theo cái lối kiêm-thời cho vừa con mắt người đi-quốc. Nghề hát bội ta còn đỏ lắm — chẳng những người đi-quốc xem không hiểu được mà thôi, thậm-chí là kẻ cho ta xem cũng còn khó hiểu. Muốn biết cái nghề hát hay dở thế nào, cứ do công chúng mà hiểu được. Công-chúng phần đông ta xem, là hay, chúng ta xem, là dở, không cần ai phải phê-bình nữa. Song phải biết người đi xem hát có ba hạng người : Một hạng người thượng-lưu, biết chế khen, mà chế khen có nhằm, hai, hạng người trung-lưu, có chế khen mà chế khen có nhằm, cũng có nhằm khẩm ; ba, hạng người hạ-lưu, phần khiến thì đông, phần chế thì ít, mà ít nhằm. Ta cũng chẳng cứ chế khen chế không nhằm phép, tá chỉ trong đêm khen chế phải phép. Một ngàn người tâm-thường khen, không bằng một người kiến-thức khen, một ngàn người tầm-thường chê, không bằng một người kiến-thức chê ; một ngàn người tầm-thường chê không đủ là dở, một người kiến-thức khen, là hay ; một ngàn người tầm-thường khen không đủ là hay, một người kiến-thức chê, là dở. Lấy đấy mà suy, thì cái nghề hát muốn mở mang được hoàn-toàn, trưởng phải nghe chừng tiếng khen chê của thiên hạ.

Ta nay đã xướng lên cái nghề hát, là một nghề thật khó hết sức, nếu không phải người có tư-cách ấy, văn-chương ấy, lịch-sự ấy, thì không tài nào mà đạt đến mục-đích ấy được. Hiện bây giờ cả Nam-kỳ ta, nghe ra cái phong-trào hát cải-lương lại là hăng hái lắm. Đâu mấy gọi hát « cải-lương » đâu kia gọi hát « kiêm-thời », thật cũng cái thời-kỳ tiến-bộ khả-quan. Song nói rằng hát « cải-lương », hát « kiêm-thời » thì các ngài đã xướng đã nhận ngay cái nghề hát kiêm-thời, hát cải-lương là cao trong, không còn đè, giản như xưa vậy nữa, chắc vậy không sai. Nhưng các ngài phải làm sao trả-cứu thế nào cho cái chức nghiệp của người đồng tuổng được trực-tiếp với hai chữ *mỹ-thuật* của người Thái-tây đã tặng cho cái nghề hát, thì cái nghề hát của các ngài nay, chẳng những là giúp vui, giùm hứng cho người, mà lại có cái công giáo-hóa với đời chẳng nhỏ. Bằng chẳng để ý tra-cứu cho tinh-tường, thì bất-qua cũng cái thuật để xa-lợi cho lòng người thường tra trong một buổi nọ vậy thôi ; rồi ra thiên hạ có ngày nhàm ngày chán. Thế, vì chẳng khác mòn đỏ ăn kia, không hạp phép vệ-sinh, nhưng trong có đường ngọt ngọt, mở béo béo, bột thơm thơm, lạ miệng ăn coi khá-xong ăn thêt — thường-tì phạt-vị, rồi cũng « lờn ».

Lấy hai chữ *mỹ-thuật* của người Âu-mỹ mà suy, thì đã biết cái nghề hát hội là rất khó — chẳng phải dam cái tài về bức tranh khéo, làm bài thi hay mà tỉ-dụ được. Cái nghề hát phải có nhiều cái tư-tưởng khác thường, chưa dụ người không cất tật đặt-biệt đó mà độ đến đó được. Trong cái nghề diễn-kích chẳng phải có cái tư dung đẹp đẽ, bộ tịch lanh lợi, thinh âm gồm đủ là xong ; phải có cái tư tưởng khác thường là phải biết cái thuật thay hồn đổi xác nữa mới được. Vì như muốn sắm một lớp tuồng *Kim-Đình giải giải Thọ-châu hay là Thế-Ngọc đã lỏi-đải*, thì phải lựa một có gái cho đẹp đẽ, thinh, sắc và bộ-tịch cho gồm đủ, trang một có dáo vẻ cho hệch, chừng cảm thương lên ngửa ra giải chừng cảm thương lên ngửa ra giải chừng Thọ-châu xem mới « lịch » chớ ! muốn trang một anh kép Thế-Ngọc đã lỏi-đải, thì cũng lựa một trai thiếu niên cho hùng vỏ, tướng mạo dường dường đã nhận ngay cái xác mình là xác Thế-Ngọc, hồn mình là hồn Thế-Ngọc ; chừng nhảy lên đài mà tỉ vỏ với người ta, coi mới sướng. Chớ đàn những người ốm nhom ốm nhách, ghiền đã mét xanh, mà biểu làm Thế-Ngọc, thì có thể nào là Thế-Ngọc. Song đàn ông mà bảo làm Thế-Ngọc, thì đã khó, mà bảo làm Kim-Đình, thì lại « ma trời » nó coi ! Cái cách thay hồn đổi xác là đó, ở tư tưởng, ở tri tìn ; cái tư tưởng tri tin thế nào thì cái hình dung, cái bộ tịch, cái thinh-âm phát ra thế ấy. Tư tưởng cang cao, tri tin càng thâm, thì người ấy có thể tra cứu cái mỹ thuật của nghề hát được. Thế thì cái nghề hát hầy còn cái thuật thay hồn đổi xác là đều các tay có tư-tưởng, có tri tin trong nghề ấy nên tra cứu.

Vậy để tôi thuật một chuyện của người hát bội ta bỏi trước, tưởng độc-giả trông đèn cũng phải sắc cười và tra cứu ra cái nghề có quan thiết đến cái hồn xác của người làm tuồng nữa. Chuyện như vầy :

Có gánh hát nọ, chịu chầu đến hát cải-tình kia. Khi sắm tuồng, thì đào kép đều đủ cả ; chỉ thiếu một người đàn bà làm mụ thôi. Chủ nhơn không biết tính sao, tùng rủi, bèn lựa bảo một anh trai làm mụ. Anh trai vụng lời, cự việc đi trang sức — sắm sửa rồi, ai cũng khen là giống bịch.

Chừng đến vai mụ, anh ta tư trong buồn chồng gộp đi ra, ai trông cũng cho là đóng đà thật. Cơn ấy anh ta lấy làm đắt chí, cho mình là làm vai mụ xuất sắc.

Chừng anh ta giông bới nhạc trỗi lên năm ba câu « lối », kế xuống chịu hát năm rằng :

« Tang bồng là chi-khí. . . . . »

Chừng anh ta nhớ sực lại *mình làm mụ* ; song hát lỡ đến đó rồi, biết làm sao ! Phải biếu, nói dày qua :

Tang bồng là chi khí. . . . . « bà ! »

Thiên hạ ai nghe cũng cười rộ. . . . .

Anh ta mắc cỡ, đứng tần ngần hồi lâu, hạ. . . . .

Đó, nếu người không có cái tư tưởng cao, cái tri tin thâm, mà bảo đàn bà làm tuồng Địch-Thanh, đàn bà làm tuồng Kim-Đình, rồi thế nào họ cũng lộ-cốt.

(Còn nữa)

T. T.

Ngày 18 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sous vai
Nhà nước	7/99
Ngân hàng Đông pháp	7.90
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	7.90
Ngân hàng Chartered	7.90

GIÁ BẠC ARGENT FIN TAI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 17 Octobre 1921

	Trả mãi	Trả có kỳ
Ngân hàng Đông-pháp	42 1/2	42
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	42 1/2	42
Ngân hàng Chartered	42 3/4	42

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 17 Octobre 1921

	Trả mãi
Ngân hàng Đông-pháp	53.77
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	53.77
Ngân hàng Chartered	53.15

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 17 Octobre 1921

Về lợi 3%	55/60
Về lợi 5 % 1916	81 45
Về lợi 4 % 1918	65.25
Về lợi 5 % 1920	95.75
Về lợi 6 % 1920	97.10

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 17 Octobre 1921

Bông vải 1re qualité tháng octobre giá 309 f. 50 tá

id.	— nov.	—
id.	— déc.	—

Tại Paris ngày 17 Octobre 1921

Đường giá 175

Tại Havre ngày 14 Octobre 1921

Cao su giá	4,25 à 4,50	
Dừa khô giá	140 à 150f.	100 kil.
Tơ đay Saigon giá	110 à 112	50
Trên trắng Saigon giá	250 à 255	»
Trà phe Tonkin giá	22 à 270	

Tại Marseille ngày 17 Sept. 1921

Dầu phộng để xổ giá	120
Dầu phộng tại chỗ giá	220
Dầu phộng giá	300/310
Dầu dừa giá	
Bắp Đông-pháp giá	
Gon giá hột	

MÈ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợ-lớn bán lại giá mỗi tấn kí-lô.

Vĩnh-long	4.85 tới 4.95
Cần-thơ	5.00 — 5.20
Rạch-giá	5.00 — 5.10
Bạc-liêu	5.00 — 5.20
Nam-vang	4.40 — 4.50
Giá thường thường bực trung	4.85 — 5.00

Giá gạo chở đến tàu không tin thuế xuất vàng, bao lớp toan, giá mỗi tram kilo.

Gạo Ai chắc nhứt	n° 25 %	tấm từ 8.50 tới 10.00
Gạo Nam-bonn nº	2 40 %	— 8.90 — 9.00
Gạo Java	n° 2 50 %	— 7.75 — 7.80
Tấm		6.80 — 7.00
Cám		2.60 — 2.70

Tàu đến Saigon

Chiếc COMMANDANT BORIE chạy ở Pondichery về đến Saigon 18 Octobre 1921.

Chiếc ARMAND-BEHIC, ở Thượng hải chạy qua Hong kông Singapour, ngày 10 octobre, có đến Saigon 16 à 20 octobre rồi qua 30, 31 octobre chạy về Phap-quốc.

Tàu chạy đi

Chiếc tàu « Cap Ortegal » ở Saigon sẽ chạy đi Marseille ngày 17 Octobre. Hết 2 giờ rưỡi.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu PHAN-SUOC- ngày tới sẽ chạy đi Namvian

Việt-Nam Kí-niệm đài

LẠC-QUYÊN

TỈNH THAVINH

Trần v. Trau	2 00	Tô thi Tang	1 00
Son Gong	1 00	Lâm Quê	1 00
Thach Tiep	1 00	Trần Hồng	1 00
Sơn phu Kiểu	1 00	Thai Binh	1 00
Cla et Cay	1 00	Lâm t. Hia	1 00
Son Xum	1 00	Tang Hoa	1 00
Ly Duc	1 00	Tang Thanh	1 00
Lý Thanh	1 00	Nhon Vinh	1 00
Trieu chien Lan	1 00	Trần Binh	1 00
Xa duong Tan	1 00	Ng. thi My	1 00
Quan Vinh	1 00	Ngu k.- Binh	1 20
Truong Thanh	1 00	La Ha	1 00
Ha Ky	1 00	Du Kiêu	1 00
Phan Noa	1 00	Ha Thiêm	1 00
Boi Lang	1 00	Trần Minh	0 50
Tu Phat	1 00	Y. P. L.	1 00
Lam Phong	1 00	Thai Phu	1 00
Diep Co	1 00	Lam Vong	1 00
Quan ng. Xuong	1 00	Hu. Hanh	1 00
Tran Ky	1 00	Ngo Ngoc	1 00
Qui. ngh. Xuong	1 00	Cao Vinh	1 00
Rong Xuong	1 00	Tieu Phat	1 00
Ng. ttg Thu	2 00	Trinh-Niem	1 00
Ng. thi Xua	2 00	Tu Dam	1 00
Huu hon Han	2 00	Lang Thanh	1 00
Ng. van Ngan	1 00	La Dang	1 00
Tô Hang	1 00	Tam mot phong	1 00
Trần Lang	1 00	Phan v. Hap	1 00
Lê thi Ngoa	1 00	Lam Quoi	1 00
Lâm Nhu	1 00	Tang Truc	1 00
Vo v. Tich	2 00	Cam Sang	1 00
Ng thi Mau	1 00	Thanh Lang	1 00
Trần Sam	1 00	Hua minh et Soc	1 00
Hô Gut	2 00	Thach lut et Xai	1 00
Trần Sanh	2 00	Ung Thi An thi Quit	1 00
Lê L. Xuân	1 00	Kiên Sâu	1 00
Tân Tuong	1 00	Tâm mot phong	1 00
Châu Ban	1 00	Ngo sen Tiep	1 00
Ng. ph. Chi	1 00	Son sô Lai	1 00
Trần Thuoc	1 00	Hua ngoc Tinh	1 00
Ha tu That	1 00	Soc-teo binh Rot	2 00
Ta L. Thanh	1 00	Dương Hanh	1 00
Ng. thi O	1 00	Kit Phương	2 00
Huynh Diêu	2 00	Lam et soan Hien	2 00
La thi Trong	1 00	Thach Công	1 00
Phan v. Hen	2 00	Ph. eh. Trương	1 00
Mougamakassim	1 00	Son Sô	2 00
Lâu ph. Duo	1 00	Lôi son Phêm	2 00
Thach Xanh	1 00	Thi Sôm	1 00
Hông Linh	1 00	Thi Som	1 00
Tham Phêm	1 00	Phan lâu Huân	1 00
Son Phuoc	1 00	Tuyp thi Siêu	1 00
Thach Ân	1 00	Cira et Hoa	1 00
Tô Ruong	1 00		172.50

Le Président du Comité Régional de Travinh.

Bắt biệc, tuỳ lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NÂU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có nằn, quạt điện trên trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Bd Charner và Carabelli

PHÒNG TẮM, PHÒNG ĐÁM, CHỖ XỨC SỎ, ĐIỆU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chủ-nhơn sẵn lòng tiếp rước.

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1re MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32.34.36. Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Pharmacie Principale

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

Nhứt hạng bào chế sư

Kế nghiệp cho ông G. RENOUX

Ở NGANG NHÀ HÁT TÂY SAIGON

ĐAU NHỨC GẦN CỐT.

NGỦ KHÔNG AN GIẤC.

Dầu cớ gì, hễ uống thứ SIROP *FOLLET* thì mạnh thiết.

(Trong sách tánh dược của ông BOUCHARDAT có lời ban ngợi khen)

Uống nó ngủ an giấc. Khi thức dậy không long óc nhức đầu

Thông phẩy tì. — Bình tỉnh luôn. — Cực tinh hảo.

ĐỒNG MẠNH : Mỗi muỗng xúp thì trộn một cà ram Chorall.

ĐỒNG THƯỜNG. — Người lớn mỗi ngày 3 muỗng súp trộn với sữa, hay là nước trà

Có một mình nhà bào chế Pharmacie Principale của ông L. SOLIRÈNE có bán mà thôi

Pharmacie Principale

Ở L. SOLIRÈNE, quan bào-chế hạng nhứt ở đường Catinat (ci đường Bonnard trước nhà hát Tây, SAIGON

RƯỢU THUỐC TRỊ BỊNH THIÊN THỜI

ELIXIR ANTICHOLÉRIQUE HOLBÉ

Đã nhiều năm rồi thiệt là hiệu nghiệm

CÁCH DÙNG

Một là phải dự phòng trước :

Trong cơn có thời khí muốn tránh khỏi bịnh dịch, thì phải uống trước khi ăn cơm một muỗng cà-phe *Rượu Anticholérique*, sớm mai và chiều cũng vậy.

Hai là : Khi chữa bịnh :

Khi bị thiên thời rồi-rắn là anh em lắm cùng là một mối hết thảy, thì phải uống một muỗng cà-phe *Rượu Elixir Anticholérique* cứ một chận 10 phút đồng hồ thì uống một muỗng hay là 5 phút cũng đặng.

Lại nữa, phải thoa rượu chỗi cho nhiều cả mình người bịnh. Bởi thì cho uống cà phe hay là trà tàu nóng, phải pha rượu Thuốc, rượu Mạnh, hay là rượu Annam cũng đặng.

Thuốc rượu *Elixir Anticholérique* là mạnh chữa bịnh thiên thời ấn-lại làn chi người bịnh mau mạnh.

Mỗi người nên mua một vài chai mà dự phòng đặng khi nào có bịnh thời khí mà trị

Giá mỗi ve ..... 0$50

Có mua thuốc nầy phải coi cho kỹ cái tên SOLIRÈNE, và hiệu con rồng có cầu chứng kẻo làm sự giả mạo.

PHAI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế-sư

KỂ NGHIỆP CHO ÔNG **G. RENOUX**

ở ngang nhà hát lây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được cô tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vân là cứ-nhơn bác vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào lấm sai, hay là lục trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một tiệm thuốc chánh rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Những vị nào ở Lục tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG-SANH

VẠN-BỊNH

HỒI-XUÂN

PHẢN-NHƯỢC

VI-CƯỜNG

NHỜ BỔI THUỐC RƯỢU HIỆU

ELIXIR GODINEAU

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ gân cốt cũng là tráng kiện tinh-thần, bất kỳ là bao lớn tuổi đến uống đặng cả.

Những kẻ tuổi cao, sức lực suy giảm rất thấy ngày xuất đi thất-thần, nếu hễ uống thuốc nầy thì ắt đặng cốt là thành đồng, mặt mày tươi trắng, có trẻ lại, mạnh lại hơn xưa.

Còn như con nít lớn-nhược, đờn bà mới mắc, chẳng những là hay cho thân-thể trắng kiện, khắp cả toàn-châu đều biết danh thuốc nầy.

Có một mình nhà thuốc *Pharmacie Principale* của ông L. SOLIRÈNE có bán mà thôi.

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

Cách mười mấy năm trước, khách-trú chưa đạp đổ nhà Thanh, (họn mông-cổ) mà tự-lập Chánh-phủ dân quốc, thì khắp cả đầu đâu, bất cứ là xứ nào, hễ có khách-trú ở ngụ thì đều có lập hội nầy hội nọ, như là « *Thiên địa hội* » đặng gây nên một nền thế lực vĩ-đại hầu bảo tồn quyền lợi của họ. Như tại Saigon đây, người Annam ta thấy vậy, phần nhiều là bọn vô học, lại hết chước xin vào hội, như bọn khách-trú thì đặng bảo tồn quyền lợi của họ trong trường kinh-tế cạnh tranh, còn như bọn Annam ta thì đặng họ mượn cái thế lực hiệp quần đó mà hiếp người có thế.

Bởi cớ nên Saigon ngày trước, chẳng đêm các thứ hội rồi tới sẻ nói, thì có hai cái hội lớn thường tranh nhau (Đường-mới và Bờn-kẻn) tranh nhau một cái đường đi, tranh nhau một tiếng nói, mà dám chém nhau, nên mỗi lần dám ma hay là dám chưng cộ, thì bọn ấy đều đem khí-giải theo mình. Còn như ở các tỉnh, quản-đồng thì lập hội *Hòa-xuân*, nước hẹ thì *Di-phàn*, Triều-châu thì *Di-hèn*, Phước-kiến thì *Di-hôn*, Nước-hẹ thì *Sánh-di-Quó*, và lại còn các hội khác như là *Sá-lục-điệt*, *Mành-lưng* v. v.

Đó là ngày trước Annam ta thường hay ỷ thế hội hàng đó mà làm dữ làm hung, nên hễ ai nghe nói đến bọn du-côn ấy thì đều lo sợ, vì nếu chọc một thằng thì chẳng khác nào chọc một con ong trong ổ, cả đám bay ra, mà gây thù gây oán.

May nhờ Nhà-nước thêm số linh tuần thành, hết buộc rất nghiêm, lo ra thắng nào thì bắt thắng nấy, nên bọn du-côn ấy lần lần tiêu diệt.

Nào đè từ buổi Âu-châu khởi cuộc tranh chiến, Nhà-nước mắc chuyên tâm lo về việc cả thể ấy, còn linh-sở tuần thành thì mắc phải tùng quản, vì vậy mà sự tuần-thành có hơi bớt hẳn, nên trộm cướp càng nổi dậy; du-côn lại lấy lừng.

Chẳng nói ra, chư-tôn cũng choán biết, quan tham-biện *Hérisson* từ ngày làm chức Tổng-quản sở một thám và tuần thành đến nay, thì việc trộm cướp cô đảm nào thoát khỏi tay thượng quan, dầu chẳng bắt đặng lại trận thì cháy kiếp gì cũng bắt đặng. Ấy là nói về việc trộm cướp, chớ như việc du-côn thì tuy là việc nhỏ không đáng cho ngài phải lo cho nhọc nhằn nói rằng trừ không nổi, song hễ chức việc sở tuần-thành khiến khuyết nhiều, nên bọn du-côn khuấy rối dân lành mà không ai bắt buộc.

Nếu toán lại cách sắp đặt ngày trước thì nói Saigon đây, đã chia ra ba quận, một ông cò nhứt lại còn ba ông cò ba quận, và lại còn có mấy bốt ngành, như là bốt Khánh-hội, bốt Cầu-kho, bốt Chợ-đũi, bốt Blanchy, v. v. cùng là các ngã đường đều có linh gát thật là việc tuần-thành kín mích, mỗi mũi kim không lọt, một tiếng la lớn nghe liền.

Đều nay rủi vì chức việc sở tuần-thành khiến khuyết, các ngã đàng đã không có đi linh gát, lại còn mấy chỗ đông người và thường hay xảy ra nhiều việc cũng không có linh gát, nên bọn du-côn chẳng nghinh-ngang sao được. Như Chợ-đũi đây (Rue Lagrandière et Rue Verdun), bởi không có linh-tráng nên bọn du-côn ở đâu chẳng biết càng ngày càng tràng đến, từ sớm mai đến buổi chiều, tụi lại tiệm bàn cà-phe, ăn uống say sưa, hùng hiếp nhiều người, mà mỗi lần đánh ai đập ai, thì kẻ ấy là mất-tà rất cuồng hung mà nào thấy ai đâu đến bắt.

Đã vậy mà lại có nhiều khi bọn du-côn ấy đã hiếp đáp người, đánh đập người, may nhờ có chút lẻ phải, có bọt bia bồng, thì chúng nó lại càng lung-lăng hơn nữa, kia như một việc mới xảy ra tại đường *d'Arras*, tục kêu là đường *Lan-xe-bề*. Có một đám du-côn nọ, đông có 15, 16 người đến vậy một nhà nọ, mà toan đánh giựt sao đó, chủ-gia đi cáo với cò-bốt, thì ông cò sai Đội *Kỷ* và hầy *Tùy* đi bắt bọn ấy, khi đến tận nơi thấy quả rằng cả một đám 15, 16 người đang làm hung với một nhà nọ, nên người ấy ra tay nã-trúc được 6 cậu, còn bao nhiêu đều tẩu-thoát. Vụ ấy không biết bởi sao, nghe nói đều tha hồng 6 cậu du-côn ấy. Theo lý-lịch của mấy cậu, thì trong 6 cậu, bắt 5 cậu đều có tiền ăn. Nghe nói từ bữa bọn du-côn ấy được quan tha hồng đến nay thì chúng nó lại càng lung-lăng lắm lắm.

Còn như mới hôm thứ hầy đây, tại quán cà-phe ở Chợ-đũi (Rue Lagrandière) có một bọn cũng là bọn du-côn, tay chơn đều xăm, còn ăn nói thì đ..... mẹ, đ..... chi liền miệng, vì một cớ đồng người mà một tên khách-trú (tuy là người dị-quốc mặc dầu, song tội chi vì một đều công lý mà nói) đi đụng người dân-bả. Chẳng biết có bà-con chi với bọn du-côn ấy không, mà chúng nó un-un danh tên khách-trú ấy đi chẳng nói, và lại còn đập bể đồ trong tiệm. Chúng nó lung dữ cho đến chén đĩa của tiệm đều bị đập, mà chủ tiệm không dám đi thưa, sợ e sanh oan thù về sau.

Vậy Chợ-đũi là chỗ tiệm bàn-luộn đông-đảo, người lại qua không ngớt, ước chừ chi quan lớn *Hérisson* lấy lòng nhơn lo cuộc bảo thủ chúng dân ở chỗ nầy được lạc-nghiệp an-cư, khỏi bọn du-côn ấy phá rối mà cấp cho từ nầy về sau ở góc đường Rue Lagrandière et Rue Verdu một tên linh gát, chỉ như tên linh gát ở đường Verdun và đường Chasse-loup-Laubat, mỗi lần xảy ra việc gì chạy đi kêu, thì không bao giờ bắt được, là vì mỗi lần chạy kêu lính, chừng lính đến, bọn ấy tẩu đàn mất biệt, thế chẳng là hại cho chúng dân lương thiện lắm lắm, là vì may sanh nhằm lúc nầy mà dân còn bị bọn ấy là bọn không nghề nghiệp làm ăn, chỉ đi hăm-dọa đánh-đập chúng mà kiếm tiền, thế há không nên thun thở hay sao?

Nếu ngày nào ông cò quận thứ nhì, là ông *Peyrellon* cũng là một vị quan siêng-năng mẫn-cán, hay lo đến công-ích, mà quan Tham-biện *Hérisson* cất cho một tên linh gát tại Chợ-đũi (Rue Lagrandière) thì chừng ấy du-côn chốn nầy mới có thể lần lần tiêu hết.

Trần-văn-Mịch

Liệt-vị hãy mua thứ dầu hỏi hiệu **Mỏ Neo** (**Le Pétrole Ancre**) của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** mà dùng. Dầu nầy thắp it hao đã sáng suốt mà không có khói. Thiệt là thứ dầu tốt nhứt hạng trong Hoàng-cầu.

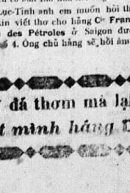

Trong Lục-Châu các tiệm thay mới cho hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** *đều có bán thứ dầu hỏi nầy.*

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm đều chi, xin viết thơ cho hãng Cie **Franco-Asiatique des Pétroles** ở Saigon đường d'Adran, số 4. Ong chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

ROB THOMAS

Thuốc nầy, là một vị tiên dược hoàn dược lực rất nên mạnh, cho nên khi các thứ thuốc khác, hoặc có chất SALSEPARILLE, hoặc có chất IODUR DE POTASSIUM mà uống nhà thơ trọ, chỉ kể đứng đến thuốc nầy thì thấy thần hiệu liền.

Nó có tài chận lại tức thì chẳng cho các bịnh đau-đớn như thêm lo hết sức, song đặc sức vậy thôi... đầy phải tàn ngày mà phải chịu lụy.

Mỗi ngày uống hai muỗng lớn, sớm mai một muỗng trước khi ăn cơm rồi qua một muỗng cũng trước khi ăn cơm. Thuốc ROB THOMAS nầy dùng mà lấy độc thường cũng đặng song phải uống it hơn, mỗi ngày uống một muỗng nhỏ mà thôi, sớm mai một muỗng chiều một muỗng

* *

BA MƯƠI LĂM DANH TIẾNG

HO GIÓ — HO LAO — VÀ CÁC BỊNH ĐAU NGỰC

THÌ NÊN DÙNG THUỐC CHỈ KHÁI HIỆU LÀ:

L'Elixir pectoral au Gaiacol

HAY LÀ

LES PILULES PECTORAL

Ông Hồ-Bảo-Lạc nơi Lộ-Tẻ-Sa-Ki

Có một mình nhà thuốc Pharmacie Principale của ông L. SOLIRÈNE có bán mà thôi

Sông lâu nhờ rượu

(Longévité grâce à une liqueur)

Bước hay giờ lên trước Hoàng-cầu có một vị điền-chủ đã ngoài 80 mà hồi còn sức lực mạnh mẽ như người ở tuổi 40 được chín, hồi, ăn mỗi sớm sông cả ngày ở ngoài trời nắng. Ông cứ có ăn thêm cơm chơn.

Ngày nay người ngoài đi thăm ông, hỏi thì cho biết bởi ông hằng ngày dùng bạc hoàn con mũi con vợ thứ hiệu Kola Vin Mariani, ông ấy dùng đã lâu rồi. Ông ấy có đi đó tới trước khỏi ăn cơm hay uống một ly chút rượu Quinquina hiệu Mariani là một thứ rượu trường sanh bổ lão.

Người khách nghe nói công ông lòng một vậy trường Hoa như ông, liền về nhà sai trẻ đi mua cho đặng thứ rượu Quinquina mà dùng mỗi bữa. Trong hai ngày hoài công ông đi thăm anh, cũng hỏi rõ ông đi mua rượu ấy đem về mà uống hồ quanh năm.

Có bán trong các tiệm hàng xén (*épiceries*)

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

(Vốn 2.500.000 quan)

Phòng việc ở đường Mac-Mahon

mỗi bài 25 00 27

Trot thứ 9 Quai de la Marne Khanhhoi

Hãng mới mở ra hãng nội nghiệp cho hãng cả Bonnefoy, chuyên làm những gạch bông bằng xi-măn và chuyên sửa đủ các thứ máy như là **máy xay lúa, máy ép dầu và máy ép**.

Hãng mới mở từ ngày đổi nghiệp hãng cả Bonnefoy đã sắm đem khí dụng nhiều lắm cho nên công việc làm đã mau lại tiện giá rẻ.

Hãng mới cũng có bán và sửa xe hơi, lại riêng lãnh làm dui-bolcs cho các hiệu Huê-kỳ như:

Chandler, Buick, Cleveland, Chevrolet, và các hiệu Langsa như:

Gregoire, và Amilcs.

Trường trong 600 mẫu chẳng có rừng nào bán xe hơi gia rẻ như gia cho bổn hãng định, vậy xin Lục-châu quí khách khi nào muốn mua xe hơi sẻn đến cho-biết giá của bổn hãng rồi sẽ đi chợ.

Bổn hãng đã có đành với người Annam xe nầy, lớp ra từ năm 1872, lại càng đông lòng người Annam tỉnh cậy.

Vậy bổn hãng kính xin Lục-châu quí-khách từ bộ hiệu ma đến hay là từ thơ thương lượng mỗi khi qui khách cần mua gạch bông xi-măn, xe hơi cùng đủ thứ về máy móc, hay là có cần dùng bổi đến chi hãng hãng sẵn lòng trả lời liền và chừng sẵn lòng toan tính cho đặng như ý qui khách.

BÊN LÒA đốt có mãn sóng. hiệu BEST và WIZARD. ít tốn dầu

Không hành hạ,

Sáng tráng rượng

Không hay nghẹt,

Dễ dời,

RẺ

Nội Nam kỳ có một mình hiệm

TRẦN-QUANG-NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đồ nhà khói.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76, Tiệm cửa độ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cùng là xe nhà. (Có hình)

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa mới lập tiệm cho nên đồng xe khéo, chắc chắn và kỹ lưỡng hơn mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hàng nhứt, mỗi cặp 12 $ 50

Ruột (chambres à air) 3 $ 00

Bán-tại Hãng nấu Cao su, ở đường Doumer aumont Saigon.

Hồ-văn ân-quán

IMPRIMERIE-HỒ-VĂN

(Lithographie et Librairie)

SAIGON VIỆT

In bổ sổ, cuộn-hạt, thủ thiệp, vẽ hình, in hình mới tác là món-nổi cũng in đặng.

Có bán, đủ đồ Văn-phòng và thứ đồ cho học sanh dùng có sổ kiểu và thơ tương truyền, có bán các thứ nhựt trình quốc-ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỷ và khéo — Giá bằng Saigon.

Xin đồng bào chiếu cố.

Nay kính.

HỒ-VĂN-ÂNG : Directeur.

Thiệt khéo hàng thứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

Số 28 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đầu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tình xảo và dễ thảm nên không phải.

Cùng quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi, cho một tờ cáo-bạch có biên rõ thước tấc giá cả và cắt nghĩa phân minh.

TRÌ BỊNH YẾU PHÁP

(*Conseils aux gens*)

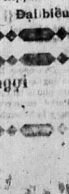

Chớ ai muốn cho thương hại vì thấy trần-ai mang lanh-đạm mà đem lòng nghi-kỵ người ngay thiệt. Khuyên mau mau đem thiên bổ rất thuận để tồi bổi hơn các thứ dược phẩm khác.

Hãy coi chừng kẻo lại lạc tâm thương giả, hãy nên mua nhằm chỗ, coi xe có đầy nhãn hiệu chăng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

SOCIÉTÉ INDOCHINOISE DE TRANSPORTS

Tại sao mà xe hiệu FORD *thiên hạ dùng nhiều hơn hết?*

Tại nó rẻ hơn

Nó ít tốn hơn và

Gọn gàn nữa

Hơn 400 cái xe FORD *chạy trong Đông-Pháp rồi*

Giá xe 5 chỗ ngồi..... 2.300 $

Giá xe Camion 1 tấn 2.200

NÊN ĐẾN MÀ COI BỔI CHẠY THỬ TẠI Société Indochinoise de Transports

4 rue Filippini SAIGON

Có bán Caosu MICHELIN — Đại-biểu

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères *có trữ mà thôi*

PHARMACIE - PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOL.-É và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng, bảo-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân từ có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢNG-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE ngoài kẻ gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

DƯƠNG LĂNG MÔN SỐ 99 và 101

HÀ-TIÊN

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đầu thiên nghề đầu hàm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có hình theo gia bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobler vì v...

Cũng có đủ đồ phụ tùng bốt thầy về nghề chụp hình về nghề vẽ cửa (Peinture) bán sỉ bán lẻ cùng được.

Có thuốc để lộng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có nhiều bổ hình khác, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuốc luôn nữa.

Có bán kiểu, giấy, đủ thứ thuốc sang hình, giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 0 $ 25 con hộp 500 tờ thì 2$ 80.

Có kiểu đẹ lam hình máy xịt nông nực.

Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Nguyễn-chí-Hòa

85 Rue Catinat, SAIGON

ĐỒNG GIÀY bằng DA bên tây bên ta.

Làm NÓN CASQUES bằng NỈ DẠ GIẢ (LIÊGE) và CÂY MÙ bằng nỉ dạ giả.

BẢN SỈ rất rẻ, mấy món kể rõ sau nầy: GIÀY TÂY NON-CASQUES, GIÀY HÀ-ĐA LÁNG, DÉP ĐA LÁNG, GHÊ MÂY-HUI THONETS, KHÁC đủ hiệu CON DẤU đóng và chạm MỘ PIA ĐÁ. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng quí khách.

Trò CHUYỆN chiều có tốt rất cần ơn. BẢN SỈ đã thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

Nam-Việt Khách-lâu

HÔTEL D'ANNAM

N° 90 Rue Chasseloup Laubat Saigon

HUỲNH-HUỀ KỲ CHỦ THÊM

HÃNG

ông P. Ribeyrolles et Cie

Rue Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thợ, mài cho hãng Ông L. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TỐT CHẮC. — Ai muốn sắp đi thì nào, thì chi giùm không an tiền công.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Khuyến thương

(Kim thi cổ văn)

Đồng hang minh hầy rằng sẻng dồm,
Tranh canh thương trường tiếng nực om.
Cuộc lợi bao đành trư mất ngỏ,
Của quý gìn ha nỡ cuối lưng còm.
Anh-hùng khôn thuở đi chẳng hết!
Thông-thái sao cho gặp hội thường!
Phải kiếm chước mầu lo tấn bộ,
Lợi nhà dòng tộc chẳng chê xom.

P. Q.

Đính chánh

1. T. T. V. số 65, nơi mục Văn-đàn ấn-công sắp lộn chữ rất nhiều.

Xin sửa lại :

Bài thi « khóc con » của ông phủ
Con Tạo xanh chi cuộc thảm sầu.
Cầu chuyện và kết :
Từ đây sửa cửa muôn trùng bảo,
Hẳn quỉ vô thường khỏi độc sầu.

Dưới bài thi Hoài-bổ Bông Dinh — Phú-tuân Nang ban thảo, xin đọc bài thảm.

Q. P.

Khóc Madame Lê-ngọc-Diệp, cựu thư ký tạ thế tại Dưỡng đường Canthơ hồi 9 septembre 1921.

Cuộc thế đổi dời hiệp lại tan,
Khiến nên đây đó rẻ bạt đàng.
Dương-trần phải chịu chia cảm sắc,
Thiên cảnh sao đành re phũng loan.
Mến nghĩa chia con thêm đứt ruột,
Tưởng niềm chồng sự tự bâm gan.
Sau đầu nỗi đăng đây nào khác,
Sống lẻ để chi kiếm đặng vàng.

M. Lê-ngọc-Diệp khóc tại.

Họa nguyên vận

Lẽ thường phải vậy hiệp rồi tan,
Kẻ trước người sau cũng một đàng.
Phiền hiệp đã danh vòng gió phụng,
Khuyên chàng tùa phải sắm mang loan.
Hòn riêng con ủng hoa đeo ruột,
Giọt lệ thiếp rồng gấm bỏ gan.
Công bồi sẽ trời nên phải phỉnh,
Năm hoàng gửi vợ với tôi hoàn-hoàng.

Hồ Madame Diệp khóc đáp.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Vì mục tự-do diễn-đàn. Bổn-báo không quản phiền cho ai. Vậy những bài gởi đến, lớn lỏ không minh bạch, thì Bổn-báo không đăng.

L. T. T. V.

Ý THẾ HIỆP CỔ

Phận tôi ít thấy hẹp nghe, dầu dám trọc đèo ma chèn vào hàng, đã trì dủ tài, cũng hơi tánh tôi hay thương người đồng chủng, yên mến kẻ vô cô, nên chẳng nệ lời hèn thấp thỏi ma viết vào đây. Xin chư đồng niệm nghĩ.

Tại chợ Cái-tàu-hạ (Sadec) từ ngày mà có sở tuần-thành đến nay, thì dân sự đều an cư lạc nghiệp, không sợ trộm cướp chi cả. Cũng vì bởi mấy người chức việc tuần thành có lòng sốt sắng, biết giữ vẹn phận trách nhậm của mình. Nay mới đổi lại mấy thầy đội, một chú bếp và hai tên lính.

Ôi thôi! nói chi là sự tuần phòng thiệt rất nên nghiêm nhặc. Phải nghiêm nhặc vậy làm theo phép thì chẳng nói chi, cái nầy làm nhiều điều vi phép.

Thiên hạ thấy đều ta nhà thiệt xí.

1. Như 21 Septembre rồi đây, lúc 7 giờ ban mai chợ đương đông, con gái thầy đội đi chợ, mắt bị hất bên kia bên nọ, dạp đồ rổ tép bỏ giỏ, bà già biết thị ấy là con thầy Đội, nên mới nói rằng : Sao em đạp nát tép của qua rồi qua bán cho ai ? Thầy đội đứng gần nổi xung, mốc tuổi lấy một cắt bục thầy vào rổ bà già mà nói rằng : Đồ tạo thượng cho đó, mầy coi tạo. » Nói rồi bỏ đi.

Lúc ấy bà già hốt tép vô rổ. Thấy lại đã đổ rổ tép xuống sông, rồi nói : « Hồi nảy mầy nói tép nát, bán không đặng ; sao bây giờ mầy hốt vô làm chi ? » Chư độc giả nghĩ đó coi ! Một rổ tép mấy cắt bạc, mà trả một cắt, rồi không cho bán, nghỉ có thảm không ? Chừng bà sự oai mới bung về.

2. Cũng nói ngày ấy, 1 giờ rưỡi chiều, có tên Nguyễn-văn-Lương đi phát cơ về, quần áo rớt nem, vai vát một phần, cái đầu đội một cái nón lá. Chú Linh nọ lại hỏi giấy thuế thân. Tên ấy nói ; « Tôi dân làng nầy đi phát mới về ; tháng nầy mưa gió, tôi làm tối ngày ngoài ruộng, sợ dem theo rủi nó rớt, nên tôi để ở nhà. Dây chú coi quần áo tôi đều ướt hết, không còn chỗ khô. » Nói xong, bỏi lỏi lên Lương, sao có nói vô phép, dám trả treo, bèn chơn thì đá, tay thì đánh làm cho tên Lương phải khóc. Thiệt rõ ràng có mặt thiên hạ đều thấy.

3. Qua bữa 25 Septembre, lối 5 chiều, có một ông già đi rượng về, bỏi một chiếc xuồng. Lúc đó nước lớn nhờ xuôi, nước nọn bỏi lỏi mà đi nhiều. Bỏi ngang bỏi, thấy đội thấy liền kêu : « E, ghé xuống lại đem giấy đây coi. » Ông già nầy chừng 57, 58 tuổi *(Có tại dâu)* nên không nghe, nhờ có người ta kêu tiếp lớn, ông nghe mà ghé lại chỗ cầu sắt, cách bốt (poste) chừng ba chục thước tây. Thấy chạy lại tay đánh, chơn đá, làm cho ông già phải lọt xuống sông.

Thiệt qua vậy, ai nấy đều thấy cả. Và ai trong thấy cũng đều thương xót cho ông già. Nếu như ông già ấy không biết lội, chết đi, không biết cái mang hại ông già nầy, thầy mới tính sao ? ? ?

Nên tôi viết bài nầy nơi trong thân dến quan trên, dặng mà trung trị người ; thế đọc ngan, làm oai hiếp chúng dân quê hèn ngu dốt !

Lâm-thành-Trước.
Phú-hựu (Cái-tàu-hạ) Sadec.

Ai mau mắn

mua được giày đã tốt lại rẻ

Tại hãng ông A. Richard, kế nghiệp hãng *Tourrader và Cie*, đường Catinat Saigon. Có bán các thứ giày thượng hạng tốt như thứ EVEIL SAM — AU COQ mà một đôi có 60 quan (francs).

DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỨ THƯỢNG HẠNG

của

ông L. SOLIRÈNE

kế nghiệp cho

ông Renoux

kế quyền cho

HOL.-É và RENOUX

Khử độc rất hay trị nhức đầu, đau gan ốốt, đau xương v.v. rất là hiệu nghiệm.

Ve tròn nắp trắng

Giá một ve 0 20

Giá mười ve 2 00

PHẢI CÓ CHỨNG BỔ GIẢ MẠO

Dấu nài chữ ký tên : **MIDY.**

SANTAL MIDY

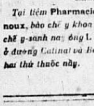

Thuốc nầy hiệu và tinh hảo để trị bịnh đau lòn, mới có gì đều thần hiệu, không có dùng thứ Capanu và không cần thuốc.

Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu MIDY

Tại tiệm Pharmacie Principale ông Renoux, bảo chí y khoa tân-sĩ nhứt hạng bảo-chế y-sanh nơi ông L. SOLIRÈNE kế nghiệp, ở đường Catinat và Bernard, Saigon, có bán hai thứ thuốc nầy.

THUỐC HIỆU

Capsules de Santal Salolé Thomas

Khi trước ông lương y Henderson có chế một thứ thuốc hiệu là bông phương Thảo-trước Santal Citrin tinh.

Trong *Gia Tinh báo* tháng Juin năm 1855 trương thứ 571, ông lương-y ấy có làm một bài diễn-luyện như vầy :

Thuốc nầy hay hơn thuốc Copahu và Cubèbe uống nó nó hôi mùi mà thôi, thuốc nầy uống vào rồi đái ra mùi nước sen phải khác xa, nó trong veo ngó, sẽ hấp hiệu nghiệm nó.

Thì thuốc Salol các y viện đều dùng có thể đặng 25 năm nay, uống nó vào thì hết bịnh, bổ thận.

Trong thứ thuốc hoàn nầy có nhốt vị Salol vào trong Santal tinh làm cho hai vị thuốc nhập làm một, mà trị tà dương cùng là bổ dương kỳ-trai tràng.

Thuốc nầy dễ uống lắm, bỏ vào bụng rồi thì mau thao.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống tứ lần hoàn cho tới mười hoàn thì chắc lành bịnh tiêu, bịnh kỵ tiêu mỡ gì phải mạnh rau.

Tại tiệm thuốc **Pharmacie Principale** của ông L. SOLIRÈNE, là bảo chế y khoa tấn-sĩ và nhứt hạng bảo-chế y-sanh nơi đường nhà hát Tây Saigon, có bán.

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

Con rắt nóng nẩy về lau sạch nước mắt thảm sầu của mẹ con và của công-chúa Diệt-da-Ba.

Vừa liền truyền lịnh cho ba quản lực tức nhỏ trại hỏi đó. Bỉnh vua vào thành, cả thầy lẻ dân đều la ó vang cả và theo sau mà vui mừng dạo bình thăng trận, và chúc cầu cho vua sống lâu trăm tuổi. nghiệp cả vững bền, và cảm ơn trời đất đành để tánh mạng Cô-da-Dắc mà cứu giá ngày nay. Vua và Cô-da-Dắc về tới đến thì qui-phi Bi-du-Xê và công-chúa Diệt-da-Ba đã đứng nơi cửa ngoài mà tiếp rước. Bỏi lại thấy vua đã với Cô-da-Dắc thì trước con nghỉ ngờ, chừng thấy rõ ràng, thì nàng vui chẳng xiết. Hai nàng chảy ra ôm riết Cô-da-Dắc vào lòng, nước ôm riết Cô-da-Dắc vào lòng, nước mắt ra linh láng, mà nước mắt nầy khác hẳn hơn xưa là mừng quá mà chảy nước mắt. — Mẹ gặp con, vợ gặp chồng, mặng lòng phới phỡ, mà chưa rõ bỏi sao Cô-da-Dắc lại còn sống, nên khi mừng nhau đã rồi, bèn hỏi Cô-da-Dắc thuật chuyện lại nghe.

Cô-da-Dắc nói rằng : khi công-chúa Diệt-da-Ba vào xóm kiếm thầy thuốc, thì có một người dân-cư coi là đi ngang lại, nghe tôi rên lắm bèn xuống la vào đó tôi lên mà đem về nhà, dam vài thứ cỏ chi đó, giật mấy chỗ vết, tôi nằm bịnh nơi nhà người ấy, trót mười mấy ngày, nhọc người sẵn sóc, bỏ rịt, nên mới lành mạnh. Tôi bèn lấy hết mấy bót thuy xoang của tôi đeo nơi tay mà tạ ơn người ấy, rồi trở về thành Ha-giang. Khi đi đọc đàng, tôi nghe binh nghịch kéo tới xâm lấn, tôi bèn đi diễn thuyết cho dân cư nghe, ai cũng vì quê vực, vì vua chúa, nên tình nguyện theo, tôi mà cứu giá. Tôi rèn tập binh lính, bày đội ngũ chỉnh tề xong xả theo binh-pháp, rồi tôi mới kéo binh tôi chiến trường, thật may là kịp và phải lúc cứu giá. Nhờ ơn trời giúp sức, nên binh lính tôi ít mà thắng binh nghịch. Cô-da-Dắc nói dứt lời, vua nói : chúng ta hãy vâm ơn trời cao che chở cho hoàng-phi khỏi thác, và hãy vâng mạng trời mà giết phức 49 dứa nghịch-tử cho rồi. Cô-da-Dắc tâu : Muôn tâu vương-phụ : tuy các hoàng-huynh tôi ăn làm oán, đành lòng giết con như vậy, mặt lòng, mà xin vương phụ thương tình mẫu thịt dung thứ một phen. Thầy đều là anh ruột của con, con xá tội hết, và con xin vương-phụ xá tội cho các anh con.

Vua nghe Cô-da-Dắc lấy tình cết nhục mà xin xá tội 49 ông hoàng, vua cũng động lòng, bèn xá tội hết thảy, và nói với hoàng hậu, hãy tế tội Cô-da-Dắc lên ngôi Thái-tử đông-cung. Vua bèn cho người vào thập để y xiềng khóa như xưa mà dân 49 ông hoàng tới trước mặt Cô-da-Dắc, Cô-da-Dắc nhảy xuống dịch tham mỡ xiềng cho 49 anh, rồi om tư người mà khóc rỗi mừng, chẳng khác nào như khi tại lánh lên mọi vậy.

Các quân tại triều và lẻ dân nghe tôn Cô-da-Dắc lên ngôi Thái-tử, thảy đều vui mừng, vì biết Cô-da-Dắc tánh tình khoang hồng đại độ, mình mẫn và lại vỏ nghệ tinh thông, rất đáng làm một ông vua, nhậc từ đây ngoài ân trong trị.

Ông thầy thuốc được trọng thưởng và được phong quan vì ơn đây cùng công-chúa Diệt-da-Ba.

« Chuyện chàng Cô-da-Dắc đã dứt từ đây. Đức vua nghe qui-phi nói chuyện nầy, lấy làm vui vẻ và khen hay lắm. Qui-phi xin nói qua chuyện người ngũ thức dậy cho vua nghe, mà bởi trời gần sáng rồi, nên đức vua bảo qui-phi đem tới sẽ nói.

Qua đêm sau trời lối canh tư, hàng Di-nại-Dát kêu chị dậy, thuật chuyện cho vua nghe như thường đêm, chuyện như vầy :

Chuyện người ngũ thức dậy

Đời vua Hà-lường Ấn-thất-xích trị vì, tại thành Bắc-dát có một người thương-nghiệp giàu có. Hai vợ chồng duy có một đứa con trai, đã đặng 30 tuổi, tên là A-bửu-hốt-sanh. Cha mẹ giàu, mà chàng cách ăn ở không được tợ cha, vì ông già cần kiệm lắm, chẳng hề cho chàng tiền bạc dư ra mà xa-xỉ.

Ông già mãng phận, chàng A-bửu trọn hưởng sự nghiệp. Một cái gia tài rất lớ lắc, vì công cực nhọc của ông già tạo ra trong đời ông, buôn bán lợi nhiều, mà lại tiết kiệm lắm, chẳng hề xài quấy một đồng xu.

Chàng không giống ý cha, làm ra tiền thì không biết, mà làng phí thì là tài, chẳng hề biết tiết tiền bạc. Bỏi khi ông già còn sanh tiền, ông bỏ buộc chàng trong việc ăn-xài, không hề cho dư ra một đồng xu, nên chàng vì vậy mà khao khát việc ăn chơi, là vì thấy người nghèo hèn nhà mình mà dụng làm, còn mình tuy giàu, song bị cha bỏ buộc, Chàng nay như chim sổ lồng, cả sự nghiệp gồm về một tay, chàng mới tính qua việc chơi bời, kẻo uổng cái thân sanh mà không dụng thích chí. Chàng bèn chia gia tài của chàng ra làm hai phần : phần nửa thì mua đất ruộng và dất nhà phố xá tại châu thành, cái huê lợi cũng đủ mà tiêu xài theo người bực trung, chàng lại quyết rằng huê lợi ấy, thâu vào bao nhiêu thì cứ để lại đó, bao nhiêu, chẳng hề lấy ra mà dùng bớt, kỵ là để ra xài đặng bù lỗ qua những ngày muốn ăn xài mà xài không đặng. Là lúc ông già còn sanh tiền, bị ông không cho. Chàng lại quyết rằng phần tiền chàng để ra ăn chơi đó, chừng nào hết thì thôi, chớ không lấy thêm

(Sẽ *tiếp theo*)

SAIGON — IMP. DE L'UNION

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

Certifié le Gérant : Trois mille exemplaires.

Le 18/10/1921